

TIN LŨ
TRÊN SÔNG HẬU VÀ CÁC KÊNH VĨNH TẾ, TRI TÔN, BA THÊ, NÚI
CHÓC NĂNG GÙ, RẠCH GIÁ LONG XUYÊN Ở TỈNH AN GIANG

1. Hiện trạng diễn biến lũ trong 12h qua

Mức nước trên sông Hậu tại Khánh An đã đạt đỉnh lũ trong ngày 12/10 ở mức 488cm, trên BĐII 18cm và đang xuống chậm.

Mức nước trên các kênh nội đồng Tứ giác Long Xuyên: Vĩnh Tế, Tri Tôn, Ba Thê, Núi Chóc Năng Gù, Rạch Giá Long Xuyên đang lên chậm. Mức nước cao nhất trong 12 qua đạt mức trên BĐII từ 01-13cm, riêng trên kênh Núi Chóc Năng Gù tại trạm Vĩnh Hanh đạt mức BĐIII.

2. Dự báo

Mức nước trên sông Hậu tại Khánh An tiếp tục xuống chậm và còn ở mức BĐII đến trên BĐII 15cm.

Mức nước trên các kênh nội đồng Tứ giác Long Xuyên tiếp tục lên chậm và khả năng đạt giá trị cao nhất trong 2-3 ngày tới, sau đó biến đổi chậm.

Đến ngày 17/10, mức nước cao nhất trên sông Hậu tại Khánh An ở mức BĐII; trên các kênh nội đồng Tứ giác Long Xuyên ở mức trên BĐII từ 05-25cm. Riêng trên kênh Núi Chóc Năng Gù tại Vĩnh Hanh trên BĐIII từ 05-15cm.

3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các hiện tượng thiên tai đi kèm

Nguy cơ xảy ra ngập lụt ở các vùng trũng thấp, vùng ven sông/kênh/rạch và ngập sâu ở vùng ngoài đê bao; đề phòng khả năng sạt lở bờ bao, đê bao xung yếu và các tuyến đường giao thông tại các vùng xảy ra ngập lụt; vùng có diện tích ngập lụt rộng lớn và ngập sâu, gió mạnh xảy ra có khả năng tạo sóng lớn gây xói mòn, sạt lở.

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 2

5. Cảnh báo tác động của lũ

Lũ trên các sông/kênh/rạch gây ngập lụt các vùng trũng thấp ven sông/kênh/rạch và sạt lở bờ sông/kênh/rạch ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế-xã hội.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 09h00 ngày 15/10/2025

Tin phát lúc: 09h00

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Huỳnh Nguyễn Khánh Loan', written over a horizontal line.

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan

Phụ lục

Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm tỉnh An Giang

Đơn vị: cm

Sông, kênh, rạch	Trạm	Yếu Tố	Thực đo	Dự báo						Thời gian xuất hiện
			12/10	13/10	14/10	15/10	16/10	17/10	Đỉnh	
Hậu	Khánh An	H	488	486	483	479	475	470		
		So sánh	>BĐII 18	>BĐII 18	>BĐII 17	>BĐII 15	>BĐII 12	>BĐII 08		
Vĩnh Tế	Xuân Tô	H	351	353	355	353	350	347	355	14-17/10
		So sánh	>BĐII 01	>BĐII 03	>BĐII 05	>BĐII 03	BĐII	<BĐII 03	>BĐII 05	
Tri Tôn	Cô Tô	H	193	195	197	200	203	206	206	14-17/10
		So sánh	>BĐII 13	>BĐII 15	>BĐII 17	>BĐII 20	>BĐII 23	>BĐII 26	>BĐII 26	
	Nam Thái Sơn	H	122	123	125	127	129	132	132	14-17/10
		So sánh	>BĐII 02	>BĐII 03	>BĐII 05	>BĐII 07	>BĐII 09	>BĐII 12	>BĐII 12	
Vọng Thê	Ba Thê	H	196	199	200	199	197	195	200	15-17/10
		So sánh	>BĐII 16	>BĐII 19	>BĐII 20	>BĐII 19	>BĐII 17	>BĐII 15	>BĐII 20	
Núi Chóc Năng Gù	Vĩnh Hanh	H	270	273	276	277	276	274	277	15-17/10
		So sánh	>BĐII 01	>BĐIII 03	>BĐIII 06	>BĐIII 07	>BĐIII 06	>BĐIII 03	>BĐII 07	
Rạch Giá Long Xuyên	Núi Sập	H	185	189	192	193	192	190	193	15-17/10
		So sánh	>BĐII 05	>BĐII 09	>BĐII 12	>BĐII 13	>BĐII 12	>BĐII 10	>BĐII 13cm	